

CỤC THUẾ
THUẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Số: /DAN-QLDN2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày tháng năm

V/v chính sách thuế TNDN

Kính gửi: Công ty Cổ phần Xây dựng Phú Hòa
MST: 0400473554
Địa chỉ: Quốc lộ 14B, thôn Phú Hòa, xã Bà Nà, TP Đà Nẵng.

Ngày 15/4/2026, Thuế thành phố Đà Nẵng nhận được văn bản số 18/2026 lập ngày 27/3/2026 của Công ty Cổ phần Xây dựng Phú Hòa (sau đây gọi là Công ty) về việc hướng dẫn về chính sách thuế đối với thu nhập từ tiền công tiền lương, Thuế thành phố Đà Nẵng có ý kiến như sau:

1. Về việc giao khoán nhân công cho cá nhân đại diện ký hợp đồng thực hiện các hạng mục trong công trình xây dựng.

Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật thuế thu nhập cá nhân.

- Tại điểm a khoản 2 Điều 2 hướng dẫn các khoản thu nhập chịu thuế:

“2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công

Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm:

a) Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công dưới các hình thức bằng tiền hoặc không bằng tiền.”

- Tại điểm i khoản 1 Điều 25 hướng dẫn khấu trừ và chứng từ khấu trừ thuế:

“i) Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác

Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d khoản 2 Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân...”.

Căn cứ Điều 9 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 Chính phủ về hướng dẫn các khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp theo Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 ngày 14/6/2025:

“1. Trừ các khoản chi không được trừ quy định tại Điều 10 của Nghị định này, doanh nghiệp được trừ các khoản chi xác định thu nhập chịu thuế nếu đáp ứng đủ điều kiện tại các điểm a, b và c sau đây:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, bao gồm cả khoản chi phí bổ sung được trừ theo tỷ lệ phần trăm

tính trên chi phí thực tế phát sinh trong kỳ tính thuế liên quan đến hoạt động nghiên cứu và phát triển của doanh nghiệp.

....

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật

....

c) Khoản chi có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ và các khoản thanh toán khác từng lần có giá trị từ 05 triệu đồng trở lên. Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng;”.

...

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Công ty ký hợp đồng giao khoán với cá nhân không có đăng ký kinh doanh để thực hiện các hạng mục công việc trong công trình xây dựng thì thu nhập của cá nhân nhận được thuộc diện chịu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công. Công ty có trách nhiệm khấu trừ thuế thu nhập cá nhân theo thuế suất 10% trước khi chi trả cho cá nhân, không phân biệt cá nhân là đại diện cho nhóm cá nhân.

Khoản chi phí nêu trên được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp thì phải đáp ứng các quy định khoản 1 Điều 9 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP và không thuộc các khoản chi không được trừ quy định tại khoản 8 Điều 10 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP và có các chứng từ cụ thể:

- + Hợp đồng giao khoán;
- + Biên bản thanh lý hợp đồng;
- + Căn cước công dân của người lao động;
- + Biên bản nghiệm thu sản lượng hoặc biên bản xác nhận công việc hoàn thành;
- + Bảng chấm công;
- + Chứng từ thanh toán theo quy định;
- + Chứng từ khấu trừ thuế TNCN và các hồ sơ khác... (nếu có).

2. Về việc chi lương cho cán bộ công nhân viên

Căn cứ quy định tại:

- Bộ Luật lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019:

+ Điều 97 quy định về kỳ hạn trả lương:

“1. Người lao động hưởng lương theo giờ, ngày, tuần thì được trả lương sau giờ, ngày, tuần làm việc hoặc được trả gộp do hai bên thỏa thuận nhưng không quá 15 ngày phải được trả gộp một lần.

2. Người lao động hưởng lương theo tháng được trả một tháng một lần hoặc nửa tháng một lần. Thời điểm trả lương do hai bên thỏa thuận và phải được ấn định vào một thời điểm có tính chu kỳ.

3. Người lao động hưởng lương theo sản phẩm, theo khoán được trả lương theo thỏa thuận của hai bên; nếu công việc phải làm trong nhiều tháng thì hằng tháng được tạm ứng tiền lương theo khối lượng công việc đã làm trong tháng.

...”

- Căn cứ Điều 9 và Điều 10 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

Theo đó, trường hợp Công ty thực hiện chi trả tiền lương, tiền công nhiều lần trong tháng cho người lao động theo đúng quy định về kỳ hạn trả lương của Bộ Luật lao động, khoản chi trả tiền lương, tiền công này đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 9 và không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 8 Điều 10 Nghị định 320/2025/NĐ-CP thì Công ty được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN. Cụ thể, đối với khoản chi thanh toán tiền lương, tiền công từng lần có giá trị từ 05 triệu đồng trở lên cho người lao động kể từ ngày Nghị định số 320/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 15/12/2025, để được tính vào chi phí được trừ thì doanh nghiệp phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định.

Thuế thành phố Đà Nẵng trả lời để Công ty được biết và thực hiện. Trường hợp cần trao đổi thêm, đề nghị liên hệ trực tiếp với Thuế thành phố Đà Nẵng (Quản lý hỗ trợ doanh nghiệp số 02, điện thoại: 0236.3827072, địa chỉ: 190 Phan Đăng Lưu, phường Hòa Cường, thành phố Đà Nẵng) để được hướng dẫn hoặc tham khảo thêm các thông tin về chính sách thuế tại Trang thông tin điện tử của Thuế thành phố Đà Nẵng tại địa chỉ: <http://danang.gdt.gov.vn/>.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trưởng Thuế thành phố (để b/c);
- Website Thuế thành phố Đà Nẵng (để đăng tin);
- Phòng: NVDTPC, QLDN1, QLDN3, KTr2;
- Lưu: VT, QLDN2 (dtxthuy).

**KT. TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ**

Phạm Đức Thường

